ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ TIỂU CẦN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 3346/QĐ-UBND	*Tiểu Cần, ngày 09 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt dự án Nâng cấp, mở rộng đường GTNT ấp Đại Mong

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TIỂU CẦN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 10/12/2025;

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023; được sửa đổi bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024; Luật số 90/2025/QH15 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/9/2026 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên hệ thống đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 104/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, phân bổ, giao dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí chi thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 40 Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 3255/QĐ-UBND ngày 21/10/2026 của Chủ tịch UBND xã Tiểu Cần về việc phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí thực hiện: Nâng cấp, mở rộng đường GTNT ấp Đại Mong;

Xét Tờ trình số 444/TTr-PKT ngày 09/11/2026 của Trưởng Phòng Kinh tế (kèm Công văn số 32/CVTĐ-PKT ngày 09/11/2026 của Phòng Kinh tế về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Nâng cấp, mở rộng đường GTNT ấp Đại Mong.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án: Nâng cấp, mở rộng đường GTNT ấp Đại Mong, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Nâng cấp, mở rộng đường GTNT ấp Đại Mong.

2. Mã định danh (nếu có): Không có.

3. Địa điểm xây dựng dự án; điểm đầu, điểm cuối và tóm tắt hướng tuyến công trình; diện tích đất sử dụng của dự án:

- Địa điểm xây dựng: Xã Tiểu Cần, tỉnh Vĩnh Long;

- Diện tích sử dụng đất: Theo Hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng của Công ty TNHH thương mại dịch vụ xây dựng Hưng Thịnh TC.

4. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND xã Tiểu Cần.

5. Chủ đầu tư: Phòng Kinh tế xã Tiểu Cần.

6. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công; nhà thầu khảo sát xây dựng (nếu có): Công ty TNHH thương mại dịch vụ xây dựng Hưng Thịnh TC, Mã số thuế: 2100681853.

7. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế:

7.1. Loại, nhóm dự án: Dự án nhóm C.

7.2. Loại cấp công trình chính: Công trình giao thông, cấp IV.

7.3. Thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính: Theo QCVN 03:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân cấp công trình phục vụ thiết kế xây dựng.

8. Mục tiêu của dự án: Nâng cấp, mờ rộng đường GTNT ấp Đại Mong nhàm cải thiện chât lượng tuyên đường, đáp ứng nhu câu đi lại và vận chuyển hàng hóa của người dân; bảo đảm an toàn giao thông, thúc đây phát triên kinh tể - xà hội và từng bước hoàn thiện hệ thông giao thông nông thôn trên địa bàn.

9. Quy mô đầu tư xây dựng; Quy mô công suất, khả năng phục vụ; một số chỉ tiêu, thông số chính của công trình chính thuộc dự án: Nhiệm vụ nâng cấp, mở rộng đường GTNT ấp Đại Mong được đầu tư thực hiện các hạng mục như sau:

- Cấp đường: Đường giao thông nông thôn cấp B;

- Tổng chiều dài tuyến: 320,00m;

- Chiều rộng nền đường: 5,0m;

- Chiều rộng mặt đường: 3,50m;

- Chiều rộng lề: 2x0,75=1,50m;

- Độ dốc mái ta luy: 1/1,0;

- Độ dốc mặt đường: 3,0%;

- Độ dốc lề đường: 4,0%.

** Kết cấu áo đường từ trên xuống gồm:*

- Láng nhựa 02 lớp TC 3,0kg/m^2;

- Lớp đá 4x6 chèn đá dăm dày 12cm; Eyc=91Mpa;

- Lớp cấp phối đá dăm dày 15cm; K=0.98;

- Lớp cát khuôn dày 50cm, K=0.98;

- Tốc độ thiết kế: 20km/h;

- Tải trọng xe cho phép: 08 tấn.

- Tải trọng trục tính toán: trục tiêu chuẩn 2,5 T/1trục.

- Mặt đường láng nhựa 2 lớp tiêu chuẩn 3,0 kg/m^2.

10. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

10.1. Số bước thiết kế: 01 bước.

10.2. Danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng: Theo danh mục tiêu chuẩn ghi trong thuyết minh báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng của Công ty TNHH thương mại dịch vụ xây dựng Hưng Thịnh TC lập.

11. Tổng mức đầu tư xây dựng; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng: Tổng mức đầu tư xây dựng: **1.250.000.000** đồng *(Một tỷ hai trăm năm mươi triệu đồng)*.

- Giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng:

+ Chi phí xây dựng:	1.069.798.860	đồng.
+ Chi phí quản lý dự án:	39.567.903	đồng.
+ Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	102.199.227	đồng.
+ Chi phí khác:	7.448.382	đồng.
+ Chi phí dự phòng:	30.985.628	đồng.

12. Thời gian thực hiện dự án/giai đoạn thực hiện dự án/phân kỳ đầu tư (nếu có); thời hạn hoạt động của dự án *(đối với dự án thực hiện theo quy định của pháp luật về Đầu tư, pháp luật về đầu tư theo hình thức đối tác công tư)*: Năm 2026.

13. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo thời gian thực hiện dự án:

- Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách xã.

- Dự kiến kế hoạch phân bổ vốn: **1.250.000.000** đồng *(Một tỷ hai trăm năm mươi triệu đồng)*.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Thuê tư vấn quản lý dự án.

15. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên (nếu có); phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có): Không có.

16. Các nội dung khác (nếu có): Không có.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn quản lý dự án chịu trách nhiệm trực tiếp về quy mô hiệu quả của dự án, quản lý sử dụng vốn đúng mục đích, yêu cầu, tổ chức thực hiện đạt tiêu chuẩn, chất lượng và các yêu cầu kỹ thuật của từng hạng mục công trình theo hồ sơ thiết kế được duyệt.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND, Trưởng Phòng Kinh tế, Phòng Giao dịch số 20 - Kho bạc Nhà nước khu vực XIX và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- CT, các PCT.UBND xã;
- LĐVP;
- Lưu: VT, TH.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Minh Đủ